**THUYẾT MINH**

**ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU SAU ĐẠI HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Tên nghiên cứu (tiếng Việt) |  |
|  |
| Tên nghiên cứu (tiếng Anh) |  |
|  |

1. **Giới thiệu tổng quát (**abstract**):**

Giới thiệu tóm tắt về đề tài (nêu vấn đề, mục tiêu và phương pháp nghiên cứu, không quá ½ trang A4)

1. **Sự cần thiết tiến hành nghiên cứu**
	1. Ý tưởng khoa học:
* Nêu rõ ràng *vấn đề* (problem, hypothesis) mà đề tài tập trung giải quyết.
* Tính mới, tính thời sự và ý nghĩa khoa học của vấn đề cần nghiên cứu.
	1. Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước (Literature review & references):
* Nêu rõ những nghiên cứu do các nhà khoa học *nước ngoài, trong nước* tiến hành theo hướng nghiên cứu của đề tài, nhận xét về những kết quả của họ. Nêu mức độ cập nhật của các nghiên cứu trong nước so với các nghiên cứu mà các nhà khoa học của các nước tiên tiến đang tiến hành theo cùng hướng nghiên cứu. Những tổ chức khoa học đang tiến hành những nghiên cứu liên quan.
* Những kết quả nghiên cứu của chính *chủ nhiệm đề tài* đã đạt được theo hướng nghiên cứu của đề tài.
* Những vấn đề chưa được giải quyết mà đề tài lựa chọn để nghiên cứu
	1. Khả năng thành công (giải quyết hoặc cải thiện được vấn đề nghiên cứu).
1. **Nội dung và kế hoạch nghiên cứu**
	1. Mục tiêu của nghiên cứu. (objectives)
	2. Nội dung/phạm vi nghiên cứu. (activities 🡪 What? )

Nêu rõ những nội dung nghiên cứu chính, phạm vi bao quát của đề tài

* 1. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu (approach, methods 🡪 How?)

Mô tả chi tiết cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu để giải quyết vấn đề đặt ra nhằm đạt được mục tiêu của đề tài.

* 1. Kế hoạch triển khai nghiên cứu (timeline 🡪 When?)
1. **Dự kiến kết quả**
* Báo cáo kết quả nghiên cứu.
* Dự kiến kết quả đào tạo.
* Tạp chí khoa học chuyên ngành quốc gia, quốc tế; Báo cáo tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế, quốc gia

*(Tỉnh/thành phố), ngày tháng năm 20*

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÀ KHOA HỌC BẢO TRỢ** | **HỌC VIÊN CAO HỌC/ NGHIÊN CỨU SINH** |
|  |  |